

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
Dự án “Đầu tư tăng cường trang thiết bị cho Trung tâm
Phân tích và Kiểm nghiệm, giai đoạn 2017 - 2020”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020;
Căn cứ Công văn số 1100/BKHĐT-TH ngày 27/02/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn bổ sung lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020;
Căn cứ Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;
Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 138-KL/TU ngày 06/3/2017;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, với các nội dung chủ yếu như sau:

- 1. Tên dự án:** Đầu tư tăng cường trang thiết bị cho Trung tâm Phân tích và Kiểm nghiệm, giai đoạn 2017 - 2020.
- 2. Cấp quyết định đầu tư dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 3. Chủ đầu tư:** Trung tâm Phân tích và Kiểm nghiệm.
- 4. Địa điểm thực hiện dự án:** Số 173-175 Phan Bội Châu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- 5. Sự cần thiết đầu tư, sự phù hợp quy hoạch, điều kiện thực hiện đầu tư và kế hoạch đầu tư:**

a. Sự cần thiết đầu tư: Đầu tư trang thiết bị hiện đại để đáp ứng yêu cầu phân tích, kiểm nghiệm của các tổ chức, cá nhân từ 50 - 60% lên đến 90 - 99% là hết sức cần thiết. Đáp ứng tối đa yêu cầu của các cơ quan chức năng quản lý Nhà nước của tỉnh về an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn bức xạ, an toàn xã hội,....

Hơn nữa, với xu hướng hội nhập hiện nay, việc đầu tư mới thiết bị để phù hợp với những phương pháp thử mới đáp ứng các tiêu chuẩn TCVN của Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định của Bộ Y tế,... đòi hỏi độ chính xác cao và phát hiện với nồng độ ppt (cấp độ chính xác là 9 số sau dấu phẩy).

Vì vậy, việc đầu tư tăng cường trang thiết bị theo chiều sâu nhằm nâng cao năng lực phân tích, kiểm nghiệm là rất cần thiết, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2015 - 2020, đồng thời là tiền đề cho sự phát triển đến năm 2030 khi tỉnh ta cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

b. Sự phù hợp quy hoạch: Dự án “Đầu tư tăng cường trang thiết bị cho Trung tâm Phân tích và Kiểm nghiệm, giai đoạn 2017 - 2020” được lập dựa trên Đề án nâng cao năng lực của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật chuẩn Đo lường chất lượng thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở kế thừa hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, xây dựng và nâng cấp từ các năm trước. Kế hoạch đầu tư thực thi theo quy định tại Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

c. Kế hoạch đầu tư: Kế hoạch đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Các nội dung chủ yếu của dự án:

a. Mục tiêu đầu tư: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa và an toàn bức xạ, hạt nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh:

- Nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm hàng hoá của tỉnh Bình Định trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

- Đáp ứng được từ 90% - 99% nhu cầu phân tích, kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hoá, về kiểm tra, hiệu chuẩn các phương tiện đo, thiết bị phát tia (X quang, CT cắt lớp) cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Đào tạo được đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ chuyên môn sâu về phân tích, kiểm nghiệm và an toàn bức xạ, hạt nhân.

b. Quy mô đầu tư: Đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác phân tích, thử nghiệm (các chỉ tiêu xăng dầu, lương thực thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, vật liệu xây dựng).

- Đầu tư trang thiết bị cho công tác an toàn bức xạ, hạt nhân và thiết bị ghi do phóng xạ.

- Đầu tư thiết bị phân tích khác để mở rộng chuyên sâu các lĩnh vực hoạt động:

- + Phân tích vitamin, acid amin, kháng sinh ở dạng nguyên liệu hay trong thành phẩm hàng hóa.
- + Polypeptid, Protein.
- + Kiểm tra các thành phần hoá học trong xăng dầu.
- + Kiểm tra chất lượng máy CT cắt lớp, máy chụp nhũ hoa cho các cơ sở y tế trong và ngoài tỉnh.
- + Kiểm tra các loại vật liệu xây dựng.

7. Phân loại dự án: Dự án thuộc nhóm C.

8. Quy mô đầu tư dự án: Quy mô đầu tư dự án gồm 10 loại trang thiết bị và 02 hệ thống. Cụ thể:

STT	Danh mục thiết bị	ĐVT	SL
1	Máy đếm khuẩn lạc Model: Colonystar Code: 8500 Hãng sản xuất: FUNKE GERBER – Đức	Cái	1
2	Máy đo pH, EC, nhiệt độ để bàn Model: Mutil 9420 Hãng sản xuất: WTW-Đức	Cái	1
3	Bể cách thủy Model: WNB14 Xuất xứ: Memmert - Đức	Cái	1
4	Cân phân tích-210g Model: AUY 220 SHIMADZU – Nhật	Cái	1
5	Máy đo độ ồn Model: Rion NA-28 Hãng sản xuất: Rion- Nhật	Cái	1
6	Máy đo độ rung Model: VM-82 Hãng sản xuất: Rion- Nhật	Cái	1
7	Máy siêu âm khuyết tật mối hàn Model: Epoch 600 Hãng sản xuất: Olympus Xuất xứ: Mỹ	Cái	1
8	Nồi hấp tiệt trùng (loại 50 lít) Model: HV-110 Hãng sản xuất: Hirayama-Nhật Bản	Cái	1
9	Bộ dụng cụ lấy mẫu nước, bùn, đất Nước sản xuất: Mỹ	Bộ	1
10	Hệ đo hoạt độ phóng xạ alpha, beta phòng thấp đa mẫu Model: LB4200 Hãng sản xuất: Canberra Industries Inc - Mỹ	Bộ	1
11	Hệ khối phổ phát xạ PLASMA (ICP-MS) Model: NexION 350Q Hãng sx: PerkinElmer – Mỹ Xuất xứ: Mỹ	Bộ	1

STT	Danh mục thiết bị	DVT	SL
12	Thiết bị lấy mẫu khí thải và mẫu bụi ống khói Bộ lấy mẫu khí thải ESC - Mỹ Model: M5-S3 Lấy tất cả các chỉ tiêu VOCs (gồm benzene, toluene, xylen...) dioxin, bụi, hơi kim loại, bụi kim loại, SO ₂ , NO ₂ , HCl, lưu lượng, độ ẩm, khối lượng riêng khí thải. - Bình khí chuẩn theo TT40 (CO, SO₂, NO, NO_x...)	Bộ	1

Lưu ý: Tùy điều kiện thực tế, ưu tiên đầu tư những thiết bị cần thiết để đáp ứng yêu cầu phân tích, kiểm nghiệm của Trung tâm, nhưng phải đảm bảo phân kỳ đầu tư trong giai đoạn 2017-2020.

9. Tổng mức đầu tư: 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng).

Trong đó:

- Chi phí thiết bị: 12.773.932.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 398.344.000 đồng.
- Chi tư vấn đầu tư: 465.227.000 đồng.
- Chi phí khác: 85.103.800 đồng.
- Dự phòng chi: 1.277.393.200 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách do tỉnh quản lý và các nguồn vốn hợp pháp khác hỗ trợ 100% tổng mức đầu tư.

11. Phân kỳ đầu tư: Theo kế hoạch vốn hàng năm phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo đầu tư trong giai đoạn 2017 - 2020.

12. Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư trực tiếp từ ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý.

13. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2017 - 2020.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Chủ đầu tư phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án nêu trên theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phân tích và Kiểm nghiệm và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký. */gpn*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- PVP Phạm Văn Thủy;
- Lưu: VT, K20. *tru*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu